

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HSST
Ngày 19-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Nam

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Minh Thư

2. Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Thái Thị H, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1981, tại tỉnh B.

Nơi cư trú: Tổ 09, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị H; có chồng tên Nguyễn Phi Oanh V và 02 đứa con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 30/12/2021 đến ngày 07/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Oanh N, sinh năm 1976; trú tại: Số nhà 236 H, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 9, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

2. Ông Nguyễn Phi L, sinh năm 1947 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1954; địa chỉ: Tổ 9, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

3. Bà Võ Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

4. Bà Hồng Thị Thanh H, sinh năm 1967; địa chỉ: Chủ tiệm vàng HHH, số 08 H, tổ 3, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: Chủ tiệm vàng TK, ki ốt số 45, công T, Chợ Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Thị H sinh sống cùng nhà với gia đình bên chồng tại tổ 9, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Do làm ăn thua lỗ nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình nhà chồng. Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/12/2021, lúc này ở nhà chỉ có Thái Thị H, Nguyễn Hoàng Vỹ ngồi trước nhà và Nguyễn Thái Bảo học trực tuyến trong phòng ngủ của mẹ chồng. H đi vào phòng ngủ của anh Nguyễn Hoàng Đ lục tìm tài sản trong cái tủ lớn thì không tìm thấy tài sản. H quay sang cái tủ nhỏ, trước cửa tủ có một cái ghế, trên ghế có một chồng mền, gối; H đẩy cái ghế qua một bên, thấy cửa tủ được khóa, mặt trước cửa tủ bằng kính, H không mở được cửa tủ nên H xuống dưới chân cầu thang lấy cái búa vào phòng đập vỡ cửa kính lấy được một bao ni lông, bên trong có đựng một cái hộp. Sau đó, H đẩy ghế có mền, gối lại phía tủ để che cửa kính tủ bị đập bể, rồi cầm cái búa để lại chỗ cũ và H cầm bao ni lông đựng cái hộp về phòng của mình, mở bao ni lông ra thì thấy có một cái hộp bằng thiếc màu xanh, được khóa một ổ khóa nhỏ màu vàng. H ra xe mô tô của mình mở cốp xe lấy một cái tua vít rồi quay lại phòng, dùng tua vít cạy ổ khóa hộp thiếc ra thì thấy có 08 (tám) chiếc nhẫn kim loại vàng, 07 (bảy) miếng kim loại vàng, 01 (một) chiếc lắc kim loại vàng và 01 (một) sợi dây chuyền kim loại vàng. H lấy vàng cất giấu trong phòng ngủ của mình, còn hộp thiếc và bao ni lông H vứt bỏ vào thùng rác ngoài đường. H sinh hoạt bình thường tại nhà, không có ai biết việc H trộm cắp vàng.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/12/2021, H lấy 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng, khối lượng 05 chỉ; 02 (hai) chiếc nhẫn kim loại vàng, mỗi chiếc khối lượng 2 chỉ; 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng, khối lượng 01 chỉ. Tổng cộng 10 chỉ vàng, H nhờ bà Võ Thị T làm nghề tóc ở gần nhà đem đi bán giúp. Bà T cầm 10 chỉ vàng đến bán cho bà Hồng Thị Thanh H là chủ tiệm vàng HHH ở số 08 đường Hoàng Văn Thụ, phường Quảng Phú được số tiền 50.600.000 đồng (Năm mươi triệu sáu trăm nghìn đồng), bà T đem tiền về đưa cho H.

Đến khoảng 8 giờ 00 phút ngày 29/12/2021, H lấy 01 (một) chiếc nhẫn kim

loại vàng, khối lượng 05 chỉ; 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng, khối lượng 02 chỉ đem bán ông Nguyễn Văn T là chủ tiệm vàng TK ở Ki ốt số 45, cổng T, chợ Q được số tiền 33.645.000 đồng (ba mươi ba triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Để che giấu hành vi trộm cắp vàng, khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày H xáo trộn đồ đạc trong phòng của mình và phòng của anh Đ rồi hô hoán có trộm vào nhà lấy trộm tiền của H. Đ về thấy tủ đựng đồ trong phòng bị đập bể kính nên báo cho bà Nguyễn Thị Oanh N là chị ruột của Đ, bà N về xem thì phát hiện tủ nhỏ bà sử dụng để đồ cá nhân và vàng trong tủ bị mất, bà N trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 30/12/2021, Thái Thị H đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị Oanh N như đã nêu ở trên.

Tại bản kết luận số 03/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi kết luận:

+ 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng 9999 (khối lượng 5 chỉ), giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 25.800.000 đồng (hai mươi lăm triệu tám trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng 97 (khối lượng 5 chỉ), giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 24.800.000 đồng (hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng 97 (khối lượng 2 chỉ), giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 9.920.000 đồng (chín triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng 97 (khối lượng 2 chỉ), giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 9.920.000 đồng (chín triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng 97 (khối lượng 2 chỉ), giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 9.920.000 đồng (chín triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) chiếc nhẫn kim loại vàng 97 (khối lượng 1 chỉ), giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 4.960.000 đồng (bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tổng cộng: **85.320.000đ** (tám mươi lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận số 10/KL-HĐĐGTS ngày 22/02/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi kết luận:

+ 01 (một) miếng kim loại vàng, trên có chữ “SAI GON JEWELRY COMPANY SJC RỒNG VÀNG 999.9 FINE GOLD CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ 18,75 gram (5 chỉ) B62381”, hàm lượng vàng là 99,99%, khối lượng mẫu là

18,75gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 30.750.000đ (ba mươi triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) miếng kim loại vàng, trên có chữ “SAI GON JEWELRY COMPANY SJC RỒNG VÀNG 999.9 FINE GOLD CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ 18,75 gram (5 chỉ) D23690”, hàm lượng vàng là 99,99%, khối lượng mẫu là 18,74 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 30.750.000 đồng (ba mươi triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) miếng kim loại vàng, trên có chữ “SAI GON JEWELRY COMPANY SJC RỒNG VÀNG 999.9 FINE GOLD CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ 37,5 gram (1 lượng) FH85759”, hàm lượng vàng là 99,99%, khối lượng mẫu là 37,49 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 61.500.000 đồng (sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) miếng kim loại vàng, trên có chữ “SAI GON JEWELRY COMPANY SJC RỒNG VÀNG 999.9 FINE GOLD CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ 37,5 gram (1 lượng) CZ76598”, hàm lượng vàng là 99,99%, khối lượng mẫu là 37,49 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 61.500.000 đồng (sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) miếng kim loại vàng, trên có chữ “SAI GON JEWELRY COMPANY SJC RỒNG VÀNG 999.9 FINE GOLD CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ 37,5 gram (1 lượng) DD19416”, hàm lượng vàng là 99,99%, khối lượng mẫu là 37,49 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 61.500.000 đồng (Sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) miếng kim loại vàng, trên có chữ “SAI GON JEWELRY COMPANY SJC RỒNG VÀNG 999.9 FINE GOLD CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ 37,5 gram (1 lượng) GE14999”, hàm lượng vàng là 99,99%, khối lượng mẫu là 37,49 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 61.500.000 đồng (sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) miếng kim loại vàng, trên có chữ “SAI GON JEWELRY COMPANY SJC RỒNG VÀNG 999.9 FINE GOLD CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ 37,5 gram (1 lượng) GJ25336”, hàm lượng vàng là 99,99%, khối lượng mẫu là 37,50 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 61.500.000 đồng (sáu mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) vòng đeo tay (lắc tay) bằng kim loại vàng, hình tròn, đường kính 5,5cm, hàm lượng vàng là 97,02%, khối lượng mẫu là 11,26 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

+ 01 (một) nhẫn tròn trơn bằng kim loại vàng, mặt trong có chữ, số “KIMTUNG 9999”, hàm lượng vàng là 99,99%, khối lượng mẫu là 3,73gam; giá trị tài sản tại thời

điểm ngày 25/12/2021 là 5.280.000 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) nhẫn bằng kim loại vàng, hàm lượng vàng là 51,57%, khối lượng mẫu là 0,62 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại vàng, có chiều dài 37cm, dạng móc xích, tại móc xích gần móc khóa có chữ “DANH”, hàm lượng vàng là 97,05%, khối lượng mẫu là 7,50 gam; giá trị tài sản tại thời điểm ngày 25/12/2021 là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tổng cộng: 399.880.000 đồng (ba trăm chín mươi chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng cộng tài sản Thái Thị H chiếm đoạt là **485.200.000 đồng** (bốn trăm tám mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Thái Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Thị H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Thái Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, bị cáo nhận thức hành vi trộm tài sản của người thân trong gia đình là trái pháp luật nhưng suy nghĩ sẽ được gia đình tha thứ; bị cáo không biết trong hộp có số lượng vàng nhiều như vậy, ý thức của bị cáo chỉ chiếm đoạt số tiền vừa đủ để bù vào số tiền thâm hụt mà bị cáo cất giữ số tiền do chồng bị cáo là anh Nguyễn Phi Oanh V đã giao cho bị cáo quản lý nên bị cáo mới đem bán số lượng 17 chỉ vàng. Số vàng còn lại bị cáo không có ý thức chiếm đoạt nhưng sợ bị phát hiện nên bị cáo mới tạo hiện trường giả để che đậy hành vi phạm tội của mình. Do số lượng vàng bị cáo trộm quá lớn nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là các ông bà Võ Thị T, bà Hồng Thị Thanh H và ông Nguyễn Văn T đều vắng mặt. Tuy nhiên những người nêu trên đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng và gây trở ngại đến quá trình xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Thái Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào chiều ngày 25/12/2021, Thái Thị H đã vào phòng của Nguyễn Hoàng Đ, dùng búa đập bể cửa kính tủ lấy trộm một hộp thiếc bên trong có 08 (tám) chiếc nhẫn kim loại vàng, 07 (bảy) miếng kim loại vàng, 01 (một) chiếc lắc kim loại vàng và 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại vàng của bà Nguyễn Thị Oanh N. Tổng giá trị tài sản mà bị can H chiếm đoạt là 485.200.000 đồng (bốn trăm tám mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng). Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác giá trị 485.200.000 đồng nên đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cáo, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do túng quẫn nên đã phạm tội, do đó cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với người khác.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Thái Thị H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã trả lại tài sản và bồi thường toàn bộ tài sản chiếm đoạt cho người bị hại; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an đầu thú, bị hại có đơn xin Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích tính chất, động cơ, mục đích, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; trên cơ sở xem xét, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội không

có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51; bị cáo có nhân thân tốt nên cần xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời nâng cao hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng chống tội loại tội phạm này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tua vít bằng kim loại, có chiều dài 17 cm, đầu tua vít nhọn có 04 cạnh, cán bọc nhựa.

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Phi L và bà Huỳnh Thị T 01 (một) cái búa tay có chiều dài 25 cm, đầu búa bằng kim loại, cán bằng gỗ được bọc cao su màu đen.

[8] Về án phí: Bị cáo Thái Thị H có tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên: Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Thái Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thái Thị H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày đi chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/12/2021 đến ngày 07/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tua vít bằng kim loại, có chiều dài 17 cm, đầu tua vít nhọn có 04 cạnh, cán bọc nhựa.

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Phi L và bà Huỳnh Thị T 01 (một) cái búa tay có chiều dài 25 cm, đầu búa bằng kim loại, cán bằng gỗ được bọc cao su màu đen.

Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-6-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Thái Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- Công an TP Quảng Ngãi;
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Nam

